



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
27/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,18 – 7,26	0,19 – 0,26	0,28 – 0,60
		Dĩ An 2	6,79 – 6,82	0,19 – 0,21	0,41 – 0,42
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 – 7,39	0,21 – 0,31	0,42 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 – 7,20	0,20	0,55 – 0,60
	CNCN Thủ Dầu Một		6,66 – 7,42	0,19 – 0,22	0,42 – 1,84
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,38 – 7,40	0,21 – 0,22	0,38 – 0,39
28/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,38 – 7,41	0,25	0,49 – 0,51
		Dĩ An 2	6,82 – 6,85	0,19 – 0,23	0,42 – 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		7,10 – 7,32	0,18 – 0,31	0,51 – 0,73
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 – 7,21	0,20	0,46 – 0,53
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 – 7,20	0,21 – 0,25	0,32 – 0,83
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,38 – 7,42	0,21 – 0,22	0,36 – 0,38
29/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,40 – 7,46	0,18 – 0,19	0,46 – 0,56
		Dĩ An 2	6,85 – 6,91	0,21 – 0,23	0,44 – 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 – 7,35	0,18 – 0,32	0,70 – 0,73
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 – 7,22	0,20	0,58 – 0,75
	CNCN Thủ Dầu Một		6,78 – 7,08	0,21 – 0,34	0,38 – 0,69
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,39 – 7,42	0,21 – 0,23	0,30 – 0,39

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
30/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,39 – 7,51	0,22 – 0,25	0,35 – 0,40
		Dĩ An 2	6,89 – 6,91	0,21	0,39 – 0,44
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 – 7,39	0,18 – 0,31	0,53 – 0,70
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,22	0,20	0,60 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,90 – 7,10	0,18 – 0,24	0,94 – 1,04
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,40 – 7,41	0,22 – 0,23	0,38 – 0,39
31/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,96 – 7,10	0,28 – 0,29	0,51 – 0,58
		Dĩ An 2	6,68 – 6,74	0,21 – 0,22	0,54 – 0,57
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 – 7,21	0,18 – 0,29	0,61 – 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,20	0,20	0,63 – 0,68
	CNCN Thủ Dầu Một		7,15 – 7,35	0,04 – 0,06	0,47 – 0,93
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,37 – 7,38	0,27 – 0,28	0,32 – 0,38
01/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 – 7,10	0,20 – 0,22	0,49 – 0,55
		Dĩ An 2	6,89 – 6,90	0,21 – 0,22	0,39 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		7,19 – 7,30	0,18 – 0,27	0,66 – 0,72
	CNCN Nam Tân Uyên		6,91 – 7,22	0,20	0,55 – 0,58
	CNCN Thủ Dầu Một		7,09 – 7,16	0,21 – 0,22	0,39 – 0,67
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,38 – 7,40	0,23 – 0,24	0,28 – 0,30